

Số: /CTK – TTTTK

Thanh Hoá, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

TRIỂN KHAI ĐIỀU TRA HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NĂM 2024

Thực hiện Quyết định số 272/QĐ-TCTK ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ và Quyết định 1439/QĐ – TCTK ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung Phụ lục Phương án điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ. Cục Thống kê Thanh Hóa xây dựng kế hoạch triển khai Phương án điều tra như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ, PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra: Có hoạt động bán buôn, bán lẻ hàng hóa; kinh doanh vận tải, kho bãi; dịch vụ lưu trú, ăn uống; du lịch,... và dịch vụ khác.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra bao gồm: Các doanh nghiệp/HTX, chi nhánh doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh; các cơ sở kinh doanh cá thể.

3. Phạm vi điều tra: Tiến hành điều tra tại 27/27 huyện, thị xã, thành phố.

II. THỜI KỲ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời kỳ thu thập thông tin

- Điều tra hàng tháng: Số liệu thu thập là số thực hiện tháng trước tháng báo cáo và dự tính tháng báo cáo.

- Điều tra hàng quý: Số liệu thu thập là số thực hiện quý trước quý báo cáo và dự tính quý báo cáo.

2. Loại điều tra và phương pháp thu thập thông tin

Điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ là điều tra chọn mẫu. Điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ thu thập thông tin theo phương pháp gián tiếp (Phiếu Webform) và thu thập thông tin theo phương pháp trực tiếp (Phiếu CAPI).

III. NỘI DUNG CÁC CÔNG VIỆC CHÍNH

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Đơn vị thực hiện, phối hợp
1	Xây dựng kế hoạch triển khai và hướng dẫn nghiệp vụ	Tháng 01/2024	Phòng TTTTK
2	Tuyển chọn thay thế, bổ sung lực lượng điều tra viên (nếu có)	Tháng 01/2024	Phòng TTTTK và Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố
3	Rà soát thay thế, bổ sung mẫu điều tra (doanh nghiệp và cơ sở cá thể).		

4	Thu thập thông tin		
4.1	<i>Điều tra tháng</i>	<i>Từ ngày 01 -10 hàng tháng</i>	<i>ĐTV các cấp</i>
4.2	<i>Điều tra quý</i>	<i>Từ ngày 01 -10 tháng cuối quý (3,6,9 và 12)</i>	<i>ĐTV các cấp</i>
5	Kiểm tra logic, xác minh thông tin bằng hỏi điện tử, hoàn thiện phiếu điều tra và nghiệm thu dữ liệu cho cấp huyện		
5.1	<i>Điều tra tháng (nghiệm thu trực tuyến).</i>	<i>Trước ngày 13 hàng tháng</i>	QTV, GSV và ĐTV các cấp
5.2	<i>Điều tra quý</i>	<i>Trước ngày 13 tháng cuối quý (3,6,9 và 12)</i>	
6	Kiểm tra, giám sát, phúc tra các cấp.	Trong và sau thời gian thu thập thông tin hàng tháng/quý	Các phòng nghiệp vụ Cơ quan Cục và Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố
7	Kết xuất dữ liệu biên soạn báo cáo tháng hàng năm		
7.1	<i>Điều tra tháng</i>	<i>Trước ngày 17 hàng tháng</i>	Phòng Thống kê Kinh tế.
7.2	<i>Điều tra quý</i>	<i>Trước ngày 17 tháng cuối quý (3,6,9 và 12)</i>	
8	Lưu trữ dữ liệu điều tra tháng, quý.	Sau khi kết thúc điều tra	Phòng Thu thập Thông tin thống kê

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phương án điều tra; phối hợp các phòng chuyên môn Cơ quan Cục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức nghiệm thu tài liệu, xử lý số liệu đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

- Chi cục trưởng Chi cục Thống kê các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lựa chọn giám sát viên, điều tra viên cấp huyện; tổ chức điều tra, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát theo quy định của Phương án điều tra.

V. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Cục Thống kê phân bổ kinh phí điều tra theo nguồn kinh phí do Tổng cục Thống kê cấp. Căn cứ vào nguồn kinh phí được phân bổ, Chi cục Thống kê thực hiện chi theo hướng dẫn và làm thủ tục thanh quyết toán theo chế độ tài chính hiện hành.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị trao đổi trực tiếp với phòng Thu thập Thông tin thống kê và phòng Thống kê Kinh tế để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo Cục (để b/c);
- 27 huyện, thị xã, TP (để t/h);
- Các phòng CQC (để phối hợp);
- Lưu: Văn thư, TTTTCK.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phan Thị Bích Thảo